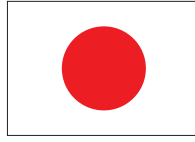




Tổng Liên đoàn
Lao động Việt Nam



ILO/Japan
Multi - bilateral
Programme



International
Labour
Organization

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM



THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ (CĐCS)
NHÓM DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ SIÊU NHỎ

MỤC ĐÍCH

- Tập hợp liên kết người lao động (NLD) ở nhiều đơn vị, doanh nghiệp nhỏ/siêu nhỏ theo ngành, nghề, trên cùng địa bàn (huyện, khu công nghiệp) trong một CĐCS ghép.
- Tổ chức chăm lo, bảo vệ quyền lợi của người lao động trong các đơn vị, doanh nghiệp nhỏ/siêu nhỏ, khó thành lập công đoàn trong từng đơn vị, doanh nghiệp.

MỤC TIÊU

- Tạo điều kiện để người lao động được sinh hoạt trong tổ chức Công đoàn, có điều kiện chia sẻ, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong nghề nghiệp, việc làm, đời sống.
- Đảm bảo NLD trong các đơn vị, doanh nghiệp nhỏ/siêu nhỏ được đối xử bình đẳng trong chính sách việc làm, điều kiện làm việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp...
- Hỗ trợ CĐCS tổ chức thương lượng tập thể, đối thoại để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.
- Hình thành các CĐCS mô hình mới, với sự liên kết chặt chẽ của đông đảo NLD trong các đơn vị, doanh nghiệp nhỏ/siêu nhỏ, khắc phục sự yếu thế, dễ bị tổn thương của NLD; tăng cường sức mạnh của tập thể NLD.

CĂN CỨ THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM

Hướng dẫn thi hành Điều lệ (Mục 12.6): Thành lập CĐCS ghép trong các trường hợp sau:

- Các cơ quan, đơn vị có đủ tư cách pháp nhân nhưng có dưới 20 đoàn viên hoặc dưới 20 người lao động tự nguyện gia nhập Công đoàn Việt Nam.
- Các cơ quan, đơn vị có trên 20 đoàn viên hoặc trên 20 người lao động tự nguyện gia nhập công đoàn nhưng không có tư cách pháp nhân hoặc, tư cách pháp nhân không đầy đủ.
- Các doanh nghiệp có đủ điều kiện về đoàn viên có tư cách pháp nhân nhưng có chung chủ sở hữu hoặc cùng ngành, nghề, lĩnh vực hoạt động trên địa bàn.

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

- Đối tượng tập hợp là người lao động trong khu vực chính thức hoặc phi chính thức, có quan hệ lao động, quan hệ tiền lương.
- Thành lập công đoàn phải trên cơ sở vận động, tuyên truyền, tìm hiểu tâm tư và giúp đỡ NLD, để NLD hiểu và tự nguyện liên kết tham gia công đoàn theo quy định của pháp luật.
- Vận động NLD liên kết thành lập công đoàn cơ sở phải gắn với mục tiêu thương lượng tập thể, đối thoại và xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Người lao động tham gia công đoàn trên cơ sở tự nguyện, theo sự lựa chọn, quyết định của chính mình.
- Đoàn viên công đoàn là người giới thiệu/đề cử và bầu đại diện lãnh đạo công đoàn của mình.
- Đoàn viên công đoàn là người đề xuất, xây dựng và thống nhất các quy chế hoạt động của công đoàn cơ sở.
- Đoàn viên công đoàn là người xây dựng chương trình công tác của chính công đoàn của mình.

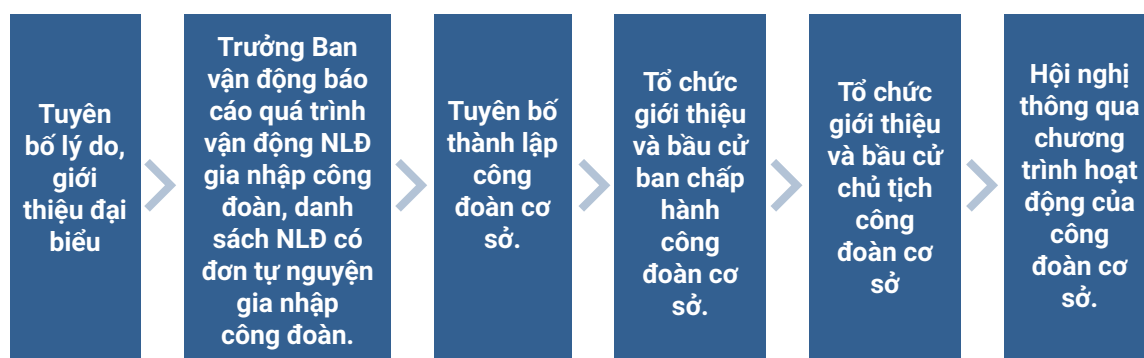
PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức vận động, phát triển đoàn viên

- Gặp gỡ, lựa chọn lao động nòng cốt để hướng dẫn, giúp đỡ, hỗ trợ tài liệu tuyên truyền, vận động NLD trong các đơn vị, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ liên kết thành lập công đoàn.
- Khi có từ ba NLD trở lên, có đơn tự nguyện gia nhập Công đoàn Việt Nam thì NLD bầu trưởng ban vận động thành lập CĐCS. Mỗi đơn vị, doanh nghiệp có ít nhất một NLD trong ban vận động.
- Trường hợp có một NLD đã là đoàn viên CĐ thì đoàn viên CĐ có quyền tập hợp NLD và làm trưởng ban vận động, nếu số đoàn viên CĐ nhiều hơn (dưới 5 đoàn viên) thì bầu trưởng ban vận động trong số đoàn viên CĐ.
- Mỗi đơn vị, doanh nghiệp có ít nhất ba NLD có đơn tự nguyện gia nhập Công đoàn Việt Nam
- Thành lập CĐCS ghép khi có NLD ở 3 đơn vị, doanh nghiệp trở lên đăng ký tham gia CĐ.
- Khi có đủ số lượng NLD có đơn xin gia nhập CĐVN, Ban vận động thành lập công đoàn cơ sở đề nghị công đoàn cấp trên hướng dẫn việc tổ chức Hội nghị thành lập CĐCS.

2. Nội dung hội nghị thành lập công đoàn cơ sở

Công đoàn cấp trên hướng dẫn cách trang trí, công tác chuẩn bị để hội nghị thành lập CĐCS trang trọng, NLD có đơn xin gia nhập công đoàn được mời dự. Các nội dung chính gồm:



- > Việc bầu cử tại hội nghị thành lập CĐCS, thực hiện theo nguyên tắc bỏ phiếu kín
- > Phiếu bầu cử phải có chữ ký của trưởng ban vận động ở góc trái, phía trên phiếu bầu.
- > Người trúng cử phải có số phiếu tán thành quá một phần hai (1/2) so với số phiếu thu về.
- > Ban vận động thành lập CĐCS chấm dứt nhiệm vụ sau khi bầu được Ban chấp hành (BCH) và chủ tịch CĐCS.
- > Ban chấp hành mới được bầu sẽ tổ chức bầu phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (UBKT).

3. Hồ sơ đề nghị công nhận đoàn viên, công đoàn cơ sở

Do Ban chấp hành công đoàn cơ sở mới được Hội nghị bầu chuẩn bị, gồm:

- Văn bản đề nghị công nhận đoàn viên, CĐCS và ban chấp hành CĐCS.
- Danh sách đoàn viên, kèm theo đơn gia nhập Công đoàn Việt Nam của NLD.
- Biên bản hội nghị thành lập công đoàn cơ sở.
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử BCH, bầu cử chủ tịch CĐCS (trích ngang lý lịch kèm theo).
- Biên bản hội nghị BCH bầu phó chủ tịch (nếu có), bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm UBKT.

4. Trách nhiệm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Trường hợp đủ điều kiện thì ban hành quyết định công nhận đoàn viên, công nhận CĐCS, ban chấp hành và các chức danh trong BCH, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm UBKT.
- Trong quyết định nêu rõ Ban chấp hành do Hội nghị thành lập CĐCS bầu ra, trong thời hạn 12 tháng phải tổ chức Đại hội CĐCS.
- Trường hợp không đủ điều kiện công nhận thì thông báo bằng văn bản để người nộp hồ sơ biết lý do không công nhận đoàn viên hoặc CĐCS, hoặc BCH CĐCS.

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố

- Chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức khảo sát tình hình CNLĐ và đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn, xây dựng kế hoạch, phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ghép.
- Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật lao động, công đoàn trong các đơn vị, doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ chưa thành lập công đoàn.
- Chỉ đạo thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn ngay sau khi thành lập CĐCS, chú trọng bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hoạt động công đoàn.
- Có cơ chế hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động thí điểm đã đăng ký với Tổng Liên đoàn.
- Đầu tư nguồn lực cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, để có đủ năng lực tư vấn pháp luật, đại diện bảo vệ quyền lợi của NLĐ ở nơi thí điểm thành lập CĐCS ghép.

2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Tổ chức khảo sát, nắm tình hình quan hệ lao động ở những nơi chưa thành lập CĐCS; chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ NLĐ thực hiện quyền công đoàn theo quy định.
- Chủ động tổ chức tiếp xúc, vận động, cung cấp thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ NLĐ thực hiện quyền liên kết thành lập CĐCS ghép tại các đơn vị, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.
- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cán bộ CĐCS mới thành lập, để có đủ năng lực, kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể, đại diện bảo vệ quyền lợi của đoàn viên NLĐ.

3. Đối với cán bộ, công nhân nòng cốt ở cơ sở

- Nghiên cứu, nắm vững các quy định của pháp luật về quyền công đoàn của người lao động.
- Nghiên cứu Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn về nguyên tắc tổ chức, hoạt động công đoàn, quy trình liên kết thành lập CĐCS của NLĐ.
- Tiên phong, nòng cốt trong việc tuyên truyền, vận động NLĐ liên kết thành lập CĐCS.
- Những nơi đã thành lập CĐCS, cần chủ động nắm kỹ thông tin tình hình thực hiện chế độ chính sách với NLĐ, tâm tư, nguyện vọng của NLĐ.
- Tập hợp nội dung, đề xuất đối thoại, thương lượng tập thể, đề xuất CĐ cấp trên, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương hỗ trợ quá trình đối thoại, thương lượng tập thể.
- Phân công nhiệm vụ trong ban chấp hành và cán bộ từ tổ phó tổ công đoàn trở lên để phối hợp thực hiện kế hoạch hoạt động của công đoàn cơ sở.
- Kịp thời thông tin tới công đoàn cấp trên để đề xuất được hỗ trợ; đồng thời thông tin tới đoàn viên về những việc đã làm được trong đối thoại, thương lượng tập thể.